

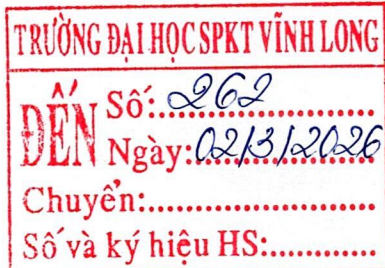
UBND TỈNH VINH LONG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 758.../SKHCN-KHCN

Vinh Long, ngày 28 tháng 02 năm 2026

V/v đề xuất nhiệm vụ khoa học công nghệ
và đổi mới sáng tạo bắt đầu thực hiện
từ năm 2026



Kính gửi:

- Sở, ban, ngành tỉnh Vinh Long;
- Các Ban đảng, đoàn thể tỉnh;
- Các Viện, Trường đại học trong và ngoài tỉnh;
- Các tổ chức khoa học và công nghệ;
- UBND các Xã, Phường.

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Căn cứ Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vinh Long quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vinh Long.

Sau hợp nhất đơn vị hành chính Bến Tre và Trà Vinh, tỉnh Vinh Long bước vào giai đoạn phát triển mới, với quy mô lớn hơn, nhiều tiềm năng lợi thế để phát triển kinh tế, logistics, nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo và dịch vụ biển của vùng... đồng thời cũng đặt ra yêu cầu cấp thiết về định hướng chiến lược thực hiện những mục tiêu chủ yếu; các nhiệm vụ đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Vinh Long lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã xác định “*Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ vào sản xuất; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực...*” là một trong những mục tiêu chủ yếu góp phần xây dựng tỉnh Vinh Long trở thành địa phương phát triển nhanh và bền vững trong kỷ nguyên mới.

Để bảo đảm việc triển khai thực hiện đạt kết quả mục tiêu Nghị quyết, nhằm tạo nền tảng cho chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, phát triển KH&CN gắn với 04 trụ cột chiến lược của tỉnh Vinh Long mới: (1) Kinh tế biển và năng lượng tái tạo; (2) Nông nghiệp sinh thái, công nghệ cao; (3) Hạ tầng kết nối và dịch vụ logistics; (4) Di sản văn hóa và nguồn nhân lực. Công tác huy động ý kiến và đề xuất từ các chủ thể nghiên cứu - ứng dụng là

yêu cầu cấp thiết. Từ đó tổng hợp các ý tưởng nghiên cứu, sáng kiến, mô hình, công nghệ mới phục vụ trực tiếp cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Vĩnh Long sau hợp nhất. Tạo cơ sở khoa học và thực tiễn để Sở Khoa học và Công nghệ lựa chọn, phân loại và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Danh mục nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo bắt đầu thực hiện từ năm 2026.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long trân trọng đề nghị quý chuyên gia, nhà khoa học, các viện, trường, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, cụ thể như sau:

1. Thời gian tiếp nhận đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Vĩnh Long, bắt đầu thực hiện từ năm 2026.

Thời gian tiếp nhận đề xuất đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2026.

2. Yêu cầu đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Vĩnh Long, bắt đầu thực hiện từ năm 2026.

2.1. Nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản: có tính mới, tính sáng tạo, có khả năng tạo ra tri thức khoa học mới, góp phần nâng cao năng lực khoa học và công nghệ quốc gia; áp dụng phương pháp nghiên cứu tiên tiến; có kết quả công bố trên các ấn phẩm trong nước và quốc tế.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng: có tính mới, tính sáng tạo, ý nghĩa khoa học, có khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra giải pháp phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh, xây dựng chính sách, có ý nghĩa thực tiễn và tác động đối với phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2.3. Nhiệm vụ phát triển công nghệ: góp phần tạo ra công nghệ có tính mới, tính sáng tạo, phù hợp với xu thế công nghệ trong nước và quốc tế, có khả năng ứng dụng sản xuất thử sản phẩm mới trong điều kiện sản xuất thực tế nhằm kiểm soát chất lượng, chi phí và khả năng thương mại hóa trước khi triển khai sản xuất thương mại; có doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức cam kết tiếp nhận, ứng dụng, thương mại hóa kết quả hoặc tham gia thực hiện nhiệm vụ; có khả năng huy động kinh phí ngoài ngân sách để thực hiện.

2.4. Nhiệm vụ phát triển giải pháp xã hội phải xuất phát từ nhu cầu giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa, giáo dục, môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh ở địa phương, vùng, quốc gia, hoặc phục vụ phát triển ngành, lĩnh vực; kết quả đóng góp về lý luận, học thuật; góp phần đề xuất các giải pháp, chính sách, pháp luật, mô hình, quy trình, phương thức tổ chức, quản lý có tính đột phá, đổi mới và khả năng ứng dụng cao; có tổ chức tiếp nhận, ứng dụng.

3. Định hướng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Vĩnh Long, bắt đầu thực hiện từ năm 2026

Tập trung 04 trụ cột chủ yếu như sau (Đính kèm Phụ lục)

(1) Kinh tế biển và năng lượng tái tạo (Tài nguyên và Môi trường; Công nghệ giám sát và Dự báo; Năng lượng tái tạo và Công nghệ xanh; Xử lý môi trường).

(2) Nông nghiệp sinh thái, công nghệ cao (Mô hình canh tác; giống và công nghệ sinh học; chế biến và liên kết)

(3) Hạ tầng kết nối và dịch vụ logistics (Chuyên đổi số và quản lý; công nghệ và tự động hóa; hạ tầng và vật liệu; Logistics; An ninh, An toàn.

(4) Di sản văn hóa và nguồn nhân lực (Văn hóa và Du lịch; Nguồn nhân lực và Xã hội; Y tế và Sức khỏe; An ninh trật tự).

4. Đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:

Ý kiến đề xuất tổng hợp theo mẫu hoặc điền trực tiếp vào đường

link sau: <https://skhcn.vinhlong.gov.vn/nhiemvu-khcn>

Trong quá trình xây dựng đề xuất nhiệm vụ, khi cần trao đổi xin liên hệ ông Võ Minh Khoa – Chuyên viên phòng Khoa học Công nghệ, điện thoại: 0949071789.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long rất mong nhận được ý kiến đề xuất của quý chuyên gia, nhà khoa học, các viện, trường, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD và các PGD Sở;
- Trung tâm ĐMST&CDS (đăng tin);
- Lưu: VT, KHCN.



Trương Trịnh Trường Vinh

Phụ lục:
ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO TỈNH VĨNH LONG, BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2026
(Kèm theo Công văn số /SKHCN-KHCN ngày tháng năm 2026)

1. TRỤ CỘT KINH TẾ BIỂN VÀ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

* **Tài nguyên và Môi trường:** Tập trung nghiên cứu cơ bản và ứng dụng hướng đến quản lý, sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên (nước, đất, không khí), thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng và các hiện tượng thời tiết cực đoan, góp phần bảo đảm phát triển bền vững. Nghiên cứu các giải pháp khoa học phát triển dịch vụ biển, kinh tế biển gắn với bảo vệ tài nguyên môi trường. Xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên thiên nhiên - môi trường phục vụ quy hoạch, quản lý và ra quyết định của chính quyền số.

* **Công nghệ giám sát và Dự báo:** Nghiên cứu mô hình dự báo khí tượng, thủy văn, xâm nhập mặn, sụt lún đất và tác động đến phát triển đô thị, nông nghiệp, công nghiệp và dân cư. Ứng dụng AI, IoT, công nghệ viễn thám, GIS, Big Data để giám sát tài nguyên và môi trường, quản lý rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu. Ứng dụng công nghệ lượng tử, cảm biến thông minh trong đo đạc và dự báo biến động môi trường.

* **Năng lượng tái tạo và Công nghệ xanh:** Phát triển các vật liệu mới, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch (sinh khối, gió, mặt trời), công nghệ hấp thụ và lưu trữ carbon (CCUS) phù hợp với điều kiện địa phương. Nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ thiết bị, phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh, giảm phát thải khí nhà kính. Công nghệ tái tạo năng lượng, tiết kiệm năng lượng. Giải pháp đổi mới công nghệ bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sản xuất sạch, thân thiện với môi trường.

* **Xử lý môi trường:** Các quy trình công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường (xử lý nước thải công nghiệp, nước thải làng nghề, nước thải chăn nuôi,...). Nghiên cứu giải pháp quản lý rủi ro thiên tai, chất lượng nguồn nước, bảo vệ môi trường.

2. TRỤ CỘT NÔNG NGHIỆP SINH THÁI, CÔNG NGHỆ CAO

* **Mô hình canh tác:** Nghiên cứu xây dựng các mô hình ứng dụng công nghệ mới của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 trong sản xuất nông nghiệp. Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học và kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái gắn với xây dựng nông thôn mới và tăng

cường liên kết đô thị - nông thôn. Nghiên cứu mô hình kinh tế nông nghiệp tuần hoàn, quản lý đất, nước, phân bón, chất thải theo hướng tuần hoàn - sinh học. Xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn xanh - thông minh.

* **Giống và Công nghệ sinh học:** Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ chọn tạo và nhân giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản đạt năng suất, chất lượng và khả năng kháng bệnh cao, thích ứng biến đổi khí hậu. Nghiên cứu bảo tồn, khai thác và phát triển an toàn, bền vững nguồn gen cây trồng nông nghiệp, nguồn gen cây ăn quả, nguồn gen cây dược liệu, nấm dược liệu. Các mẫu giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản, vi sinh vật có ích có nguồn gen quý phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội. Ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp.

* **Chế biến và Liên kết:** Nghiên cứu các mô hình phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với du lịch, doanh nghiệp. Phát triển công nghệ bảo quản sau thu hoạch để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tổn thất sau thu hoạch. Phát triển thương hiệu vùng và mô hình chuỗi giá trị khép kín nông - thủy sản - thương mại.

3. TRỤ CỘT HẠ TẦNG KẾT NỐI VÀ DỊCH VỤ LOGISTICS

* **Chuyển đổi số và Quản lý:** Nghiên cứu, ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, xây dựng và truy xuất nguồn gốc, ứng dụng mã số mã vạch và xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, công cụ quản lý tiên tiến góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa của tỉnh.

* **Công nghệ và Tự động hóa:** Ứng dụng công nghệ thông minh, trí tuệ nhân tạo, tự động hóa trong các lĩnh vực: công nghiệp, giao thông.... Công nghệ cơ khí - tự động hóa trong sản xuất.

* **Hạ tầng và Vật liệu:** Nghiên cứu, phát triển vật liệu mới, tiết kiệm năng lượng, vật liệu thân thiện với môi trường, công nghệ khai thác, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn tài nguyên. Kết cấu hạ tầng xanh.

* **Logistics:** Ứng dụng Blockchain, IoT trong truy xuất nguồn gốc, logistics và xuất khẩu nông sản bền vững.

* **An ninh, An toàn:** Nghiên cứu các kỹ thuật, công nghệ nhằm đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng trên địa bàn tỉnh. Các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông, an ninh môi trường, phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn.

4. TRỤ CỘT DI SẢN VĂN HÓA VÀ NGUỒN NHÂN LỰC

* **Văn hóa và Du lịch:** Nghiên cứu sưu tầm, bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, hệ thống di tích lịch sử, phát huy các loại hình văn

hóa dân gian truyền thống của tỉnh Vĩnh Long. Nghiên cứu bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa đa dân tộc (Kinh - Khmer - Hoa) trong phát triển du lịch, công nghiệp văn hóa và kinh tế sáng tạo. Xây dựng cơ sở khoa học cho chiến lược phát triển văn hóa, du lịch, củng cố bản sắc vùng sông nước trong phát triển bền vững.

*** Nguồn nhân lực và Xã hội:** Phân tích tác động của đô thị hóa, tự động hóa, AI, toàn cầu hóa đến việc làm, an sinh xã hội và chất lượng sống. Xây dựng giải pháp đảm bảo phát triển bao trùm và bền vững. Xây dựng chương trình giáo dục - truyền thông khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao nhận thức xã hội, khuyến khích học tập suốt đời và chuyển đổi tri thức. Nghiên cứu cơ sở lý luận và tổng kết thực tiễn, đề xuất giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Nghiên cứu cơ chế, chính sách thúc đẩy kinh tế tri thức, kinh tế số, xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo mở.

*** Y tế và Sức khỏe:**

- Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, công nghệ cao trong khám, chữa bệnh, thực phẩm chức năng từ nguồn dược liệu địa phương kết hợp y học cổ truyền. Công tác kiểm soát an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tập trung nghiên cứu ứng dụng các kỹ thuật chuyên sâu mới, hiện đại trong chẩn đoán và điều trị.

- Nghiên cứu xây dựng mô hình bệnh viện thông minh, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong chẩn đoán, sàng lọc và điều trị bệnh, xây dựng hệ sinh thái y tế thông minh, dữ liệu bệnh tật, bệnh án điện tử.

- Các giải pháp quản lý kinh tế trong y tế nhằm nâng cao hiệu suất, chất lượng dịch vụ y tế.

- Phát triển khoa học y sinh, công nghệ y tế thông minh và hệ thống chăm sóc sức khỏe toàn dân dựa trên chuyên đổi số.

- Nghiên cứu mô hình y tế số tích hợp hồ sơ sức khỏe điện tử, khám chữa bệnh từ xa (Telehealth), hệ thống giám sát dịch tễ thông minh liên vùng. Ứng dụng công nghệ sinh học, trí tuệ nhân tạo trong y tế.

*** An ninh trật tự:** Nghiên cứu các giải pháp giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề về đảm bảo an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội mới nảy sinh. Các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm (tội phạm công nghệ cao, ma túy...). Các giải pháp xã hội hóa phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

DANH SÁCH GỬI

STT	Đơn Vị
I	Viện, Trường trong và ngoài tỉnh
1.	Trường ĐH Quốc Gia TPHCM
2.	Trường ĐH Tài chính-Marketing
3.	Trường ĐH Kinh Tế TPHCM
4.	Trường ĐH KHXH và NV TP.HCM
5.	Trường ĐH Bách Khoa TP.HCM
6.	Trường Đại học Y dược TP.HCM
7.	Trường Đại học Y dược Cần Thơ
8.	Trường ĐH Nông Lâm TP.HCM
9.	Trường Đại học Thể dục Thể thao Tp.HCM
10.	Trường ĐH Cần Thơ
11.	Trường ĐH Duy Tân
12.	Trường ĐH Nguyễn Tất Thành
13.	Viện NC Phát triển ĐBSCL
14.	Viện CAQ miền Nam
15.	Viện Lúa ĐBSCL
16.	Viện Nghiên cứu Đời sống Xã hội
17.	Trường Chính trị Phạm Hùng tỉnh Vĩnh Long
18.	Trường Cao đẳng Vĩnh Long
19.	Trường Cao đẳng nghề Vĩnh Long
20.	Trường ĐH. Sư Phạm Kỹ thuật Vĩnh Long
21.	Trường ĐH. Kinh tế TP.HCM - Phân hiệu tại tỉnh VLong
22.	Trường ĐH. Xây dựng miền Tây
23.	Trường ĐH. Cửu Long
II	Sở, ban, ngành tỉnh:
	(1) Văn phòng Tỉnh ủy; (2) Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; (3) Ban Tổ chức Tỉnh ủy; (4) Ban Dân vận Tỉnh ủy; (5) Ban Kinh tế Ngân sách - Hội đồng nhân dân tỉnh; (6) Ban Văn hóa Xã hội – Hội đồng nhân dân tỉnh; (7) Ban Pháp chế - Hội đồng nhân dân tỉnh; (8) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Vĩnh Long; (9) Văn phòng UBND tỉnh Vĩnh Long; (10) Ban quản lý các KCN Vĩnh Long (11) Sở Nông nghiệp & MT; (12) Sở Y tế; Sở Giáo dục; (13) Sở Công thương; (14) Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; (15) Sở Nội vụ; (16) Sở Tài chính; (17) Sở Dân tộc và Tôn giáo; (18) Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật; (19) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Vĩnh Long